UBND PHƯỜNG BUÔN MA THUỘT
TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG

Số: 824 /QĐ-TTCUSNC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Buôn Ma Thuột, ngày 18 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị dự án và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện trước khi phê duyệt Dự án: Hệ thống ánh sáng Quảng trường 10-3, phường Buôn Ma Thuột.

GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG PHƯỜNG BUÔN MA THUỘT

Căn cứ Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15 ngày 23/6/2023; Luật số 90/2025/QH15 ngày 25/6/2025 Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công;

Căn cứ Luật Xây dựng số 135/2025/QH15 ngày 10/12/2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước số 89/2025/QH15 ngày 25/6/2025;

Căn cứ các Nghị định: số 104/2026/NĐ-CP ngày 31/3/2026 Quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán chi thường xuyên để thực hiện các nhiệm vụ quy định tại điều 40 luật ngân sách nhà nước; số 206/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết về quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 207/2026/NĐ-CP ngày 15/6/2026 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì công trình xây dựng; số 217/2026/NĐ-CP ngày 19/6/2026 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều của Luật Xây dựng về quản lý hoạt động xây dựng; số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ các Thông tư: số 36/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Hướng dẫn nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng; số 38/2026/TT-BXD ngày 26/6/2026 của Bộ Xây dựng Ban hành định mức xây dựng; Thông tư 79/2025/TT-BTC ngày 04/8/2025 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc cung cấp, đăng tải thông tin về đấu thầu và mẫu hồ sơ đấu thầu trên Hệ thống mạng đấu thầu quốc gia; số 27/2023/TT-BTC ngày 12/5/2023 của Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định thiết kế kỹ thuật, phí thẩm định dự toán xây dựng;

Căn cứ Công văn 9947/BXD-VPB ngày 29/6/2026 của Bộ Xây dựng về việc thay thế phụ lục kèm theo Thông tư 36/2026/TT-BXD hướng dẫn nội dung, phương pháp xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng và Thông tư 38/2026/TT-BXD về ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết 10/2025/NQ-HĐND ngày 30/10/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đắk Lắk quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt nhiệm vụ và dự toán

kinh phí chi thường xuyên Ngân sách nhà nước thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hóa, dịch vụ; sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình dự án đã đầu tư xây dựng của các cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 050/2025/QĐ-UBND ngày 30/12/2025 của UBND tỉnh Đắk Lắk, về việc Ban hành Quy định về thẩm quyền trong quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Đắk Lắk;

Căn cứ Quyết định số 2457/QĐ-UBND ngày 31/12/2025 của UBND phường Buôn Ma Thuột về việc giao dự toán thu, chi ngân sách Nhà nước phường Buôn Ma Thuột năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 86/2026/QĐ-UBND ngày 11 tháng 8 năm 2026 của UBND tỉnh Đắk Lắk Quy định thẩm quyền quyết định phê duyệt chủ trương và dự kiến kinh phí thực hiện mua sắm, sửa chữa, cải tạo, nâng cấp tài sản, trang thiết bị; thuê hàng hoá, dịch vụ; phê duyệt chủ trương và dự kiến chi phí thực hiện sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng; phê duyệt dự kiến chi phí thực hiện hoạt động quy hoạch từ nguồn chi thường xuyên ngân sách nhà nước của cơ quan, đơn vị thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Đắk Lăk;

Căn cứ Quyết định số 2325/QĐ-UBND ngày 20 tháng 7 năm 2026 của UBND phường Buôn Ma Thuột Phê duyệt chủ trương và dự kiến chi phí sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, mở rộng, xây dựng mới các hạng mục công trình trong các dự án đã đầu tư xây dựng năm 2026;

Theo đề nghị bộ phận chuyên môn của Trung tâm.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt dự toán chi phí chuẩn bị dự án và Kế hoạch lựa chọn nhà thầu thực hiện trước khi phê duyệt Dự án: Hệ thống ánh sáng Quảng trường 10-3, phường Buôn Ma Thuột với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Hệ thống ánh sáng Quảng trường 10-3, phường Buôn Ma Thuột.

2. Nhóm dự án, loại, cấp công trình:

- Nhóm dự án: Dự án nhóm C.
- Loại công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật.
- Cấp công trình: Cấp IV.

3. Địa điểm thực hiện dự án: phường Buôn Ma Thuột.

4. Chủ đầu tư: Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công phường Buôn Ma Thuột.

5. Đơn vị lập dự toán: Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công phường Buôn Ma Thuột.

6. Chủ trì lập dự toán: Diêu Hoàng Minh.

7. Mục tiêu đầu tư:

Nhằm mục đích làm đẹp cảnh quan trung tâm đô thị, tạo không gian sinh hoạt cộng đồng hiện đại. Việc này giúp cải thiện mỹ quan đô thị về đêm, phục vụ nhu

cầu vui chơi của người dân và tạo điểm nhấn cho các sự kiện văn hóa, chính trị lớn của tỉnh Đắk Lắk

8. Quy mô đầu tư:

- Loại công trình: Công trình hạ tầng kỹ thuật.
- Cấp công trình: Cấp IV.
- Hệ thống ánh sáng gồm:

+ Móng cột: bê tông đá 1x2, mác 200, Kt:600x600x600;
+ Hệ thống cáp điện và các phụ kiện kèm theo;
+ Cột thông minh: khoảng 90 cột;
+ Đèn LED thông minh 100w: khoảng 180 bộ;
+ Bộ điều khiển DMX không dây: khoảng 90 bộ;
+ Bảng hiệu gắn trên cột: khoảng 90 bộ;
+ Bộ sạc USB IP65: khoảng 90 bộ;
+ Trung tâm điều khiển;
+ Hệ thống âm thanh.

9. Tổng mức đầu tư dự kiến: 4.600.000.000 đồng *(Bằng chữ: Bốn tỷ, sáu trăm triệu đồng chẵn).*

10. Giá trị dự toán chi phí chuẩn bị dự án *(tạm tính)*: 184.922.000 đồng *(Bằng chữ: Một trăm tám mươi bốn triệu, chín trăm hai mươi hai nghìn đồng).*

Trong đó:

- Chi phí lập BCKTKT	:	167.884.000	đồng
- Chi phí thẩm tra thiết kế xây dựng	:	8.207.000	đồng
- Chi phí thẩm tra dự toán công trình	:	7.957.000	đồng
- Chi phí thẩm định BCKTKT	:	874.000	đồng

11. Nguồn vốn: Sử dụng nguồn kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ đã giao trong dự toán chi ngân sách năm 2026 cho Trung tâm cung ứng dịch vụ sự nghiệp công phường Buôn Ma Thuột.

12. Thời gian thực hiện dự án: Năm 2026.

13. Kế hoạch lựa chọn nhà thầu: Phụ lục kèm theo Quyết định.

Điều 2. Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công phường Buôn Ma Thuột chịu trách nhiệm thực hiện nội dung tại Điều 1 của Quyết định này và tiến hành triển khai các bước tiếp theo theo quy định hiện hành.

Điều 3. Phó Giám đốc, các bộ phận: cán bộ kỹ thuật, kế toán Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công phường Buôn Ma Thuột và các đơn vị có liên quan căn cứ Quyết định thi hành.

Quyết định có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận:
- Như Điều 3;
- UBND phường (B/cáo);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

U.B.N.D PHƯỜNG BUÔN MA THUỘT ĐẮK LẮK
TRUNG TÂM CUNG ỨNG DỊCH VỤ SỰ NGHIỆP CÔNG

Trịnh Vũ Quang

PHỤ LỤC: KẾ HOẠCH LỰA CHỌN NHÀ THẦU

Dự án: Hệ thống ánh sáng Quảng trường 10-3, phường Buôn Ma Thuột.

(Kèm theo Quyết định số: 224/QĐ- TTCUDVSNC ngày 18 tháng 9 năm 2026 của Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công)

Stt	Tên chủ đầu tư	Tên gói thầu		Giá gói thầu	Nguồn vốn	Hình thức LCNT	Phương thức LCNT	Thời gian tổ chức LCNT	Thời gian bắt đầu tổ chức LCNT	Loại hợp đồng	Thời gian thực hiện gói thầu	Tùy chọn mua thêm	Giám sát hoạt động đấu thầu
		Tên gói thầu	*Tóm tắt công việc chính của gói thầu*										
I	Trung tâm Cung ứng Dịch vụ sự nghiệp công phường Buôn Ma Thuột	**Phần công việc không áp dụng hình thức lựa chọn nhà thầu:**		**874.000**	Nguồn kinh phí thực hiện một số nhiệm vụ đã giao trong dự toán chi ngân sách năm 2026 cho TTCUDV SNC phường Buôn Ma Thuột								
1.1		*- Phí thẩm định BCKTKT*	Thẩm định BCKTKT	*874.000*									
II		**Phần công việc thuộc Kế hoạch lựa chọn nhà thầu:**		**184.048.000**									
1		**Tư vấn lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật**	Lập Báo cáo KTKT	**167.884.000**		Chỉ định thầu (quy trình rút gọn)	-	10 Ngày	Quý III, năm 2026	Trọn gói	30 ngày		
1.1		*Chi phí lập Báo cáo kinh tế - kỹ thuật*		*167.884.000*									
2		**Tư vấn thẩm tra**	Thẩm tra thiết kế và dự toán	**16.164.000**		Chỉ định thầu (quy trình rút gọn)		10 Ngày	Quý III, năm 2026	Trọn gói	10 ngày		
2.1		*Chi phí thẩm tra thiết kế xây dựng*		*8.207.000*									
2.2		*Chi phí thẩm tra dự toán công trình*		*7.957.000*									
Tổng cộng: 184.922.000 đồng *(Bằng chữ: Một trăm tám mươi bốn triệu, chín trăm hai mươi hai nghìn đồng)*													